

Một bài học của Nga: khi phải yêu Đảng thay vì yêu Nước....

Tôn Thất Thiện

Trong 7 năm qua dân Nga đã bị khủng hoảng dài dài, và có rất ít triển vọng họ sẽ thoát khỏi tình trạng này trong một thời gian ngắn. Lý do chính của tình trạng trên đây không phải là ông Yeltsin và các chính phủ ông bổ nhiệm đã lựa chọn những chính sách tài chính kinh tế sai lầm, mà là trong 70 năm bị cộng sản cai trị, dân Nga đã được giáo dục phải coi Đảng là Tổ Quốc. Dân quen với khẩu hiệu: yêu Tổ Quốc là yêu Đảng, và với ý niệm: Đảng là Nước, Đảng là quyền lực tối hậu, dân phải yêu Đảng hoặc sợ Đảng. Nay Đảng không còn, thì không còn gì để yêu hay để sợ: lòng yêu nước và tinh thần công dân tiêu biến.

Vì lòng yêu nước và tinh thần công dân đã tiêu biến nên xã hội Nga hiện nay thiếu những điều kiện đạo đức và tinh thần căn bản cần thiết để xây dựng một quốc gia cường thịnh và tiến bộ, có khả năng tồn tại và phát triển.

“Ôn cố, tri tân” có thể coi như một khẩu hiệu thời Tết. Nhưng “ôn” cái gì đây?

Đối với những người như tôi, nay đã bước vào hàng bô lão, “cố” gồm có nhiều chuyện lắm. Phần khác, những gì mà những người lứa tuổi tôi “ôn” phải có ích ít nhiều gì cho giới trẻ, nếu không chúng tôi sẽ bị giới này coi như những ông già lắm cẩm muốn lôi kéo họ lui về quá khứ, vào những chuyện đầu đầu không liên quan gì đến họ và đến tương lai của họ, phí giấy mực, và phí thì giờ của họ. Như Cụ Phan Bội Châu giải thích, “thất thập nhi tùy tâm sở dục” (vào lứa tuổi 70, cứ làm theo như tâm mình bảo), nhưng... phải “bất du cử” (không ra ngoài khuôn khổ). Khuôn khổ là đạo lý, nhưng “đạo lý” ở đây lại gồm có bốn phần giúp đỡ người khác, đặc biệt là giúp thế hệ đi sau mình hiểu biết quá khứ để rút kinh nghiệm, tránh những quyết định

sai lầm trong hiện tại, để khỏi bị đẩy vào thế kẹt trong tương lai.

Cho nên tôi chọn một vấn đề mà tôi theo đã dõi khá sát trong thời gian qua vì tôi cho rằng nó liên quan rất nhiều đến Việt Nam. Đó là cuộc khủng hoảng đã dần vật dân Nga trong 7 năm qua, đang làm cho họ điều đúng trong hiện tại, và các dấu hiệu cho thấy tình trạng này sẽ còn kéo dài trong tương lai.

Khủng hoảng dài dài

Từ hơn 7 năm nay, kể từ ngày đám cán bộ cộng sản cao cấp bảo thủ đảo chính hất Gorbachev, đưa đến sự giải thể của Liên Xô và chế độ cộng sản, nước Nga đã bị chìm đắm trong một tình trạng khủng hoảng “hậu cộng sản” trầm trọng. Tình hình kinh tế tài chính càng ngày càng suy sụp và hỗn loạn. Ông Yeltsin, Tổng Thống Nga, và những cộng tác viên của ông đã ra sức đưa nước Nga ra khỏi tình trạng bi đát này, nhưng đã không thành công, dù rằng chính phủ Nga được các nước bạn, đứng đầu là Hoa Kỳ, và các tổ chức kinh-tài quốc tế (Ngân Hàng Quốc Tế, Quỹ Tiền Tệ Quốc Tế) tận tình giúp đỡ.

Về sự suy sụp và hỗn loạn của tình hình kinh tế tài chính thì trong thời gian qua báo chí đã nói đến nhiều. Mọi người đều biết rằng nước Nga nay nợ ngoại quốc hàng trăm tỷ đô la (con số mới nhất là 158 tỷ), các ngân hàng Nga hầu hết ở tình trạng vỡ nợ, nước Nga thiếu ngoại tệ trầm trọng phải giảm nhập cảng triệt để, chính phủ không có tiền trả lương cho nhân viên, đặc biệt là thợ mỏ, và quân đội. Trong thời gian gần đây, tình trạng suy sụp được biểu hiện qua sự sụt giá ngoạn mục của đồng rúp: tháng 8 vừa qua 10 rúp đổi được 1 đô la, nhưng tháng 12 phải mất 18 rúp. Tình hình tiếp tế lương thực nguy cấp đến nỗi giới chức Nga phải nuốt tự ái và cầu cứu Hoa Kỳ viện trợ

(3,1 triệu tấn, trị giá 625 triệu đô la) để tránh khỏi nạn đói có thể xảy ra trong mùa đông này. Đồng thời, chính phủ Nga, trong đó có một số tổng trưởng cộng sản, phải chấp nhận một số điều kiện của Ngân Hàng Quốc Tế và Quỹ Tiền Tệ Quốc Tế để được các cơ quan này tiếp tục cho vay để khỏi lâm vào thế phải quyết nọ.

Tình hình trên đây, mới nhìn qua, thì có vẻ thật lạ lùng. Tại sao nước Nga là một nước rộng lớn, tài nguyên phong phú, từng là một nước xuất cảng nông lâm phẩm và các loại khoáng vật, dầu hỏa, khí đốt, vàng và kim cương, lại rơi vào một tình cảnh như vậy? Tất nhiên có nhiều lý do. Có những lý do đã được báo chí, TV nói đến nhiều. Nhưng cũng có những lý do ít được đề cập đến, vì nó tế nhị hơn.

Di sản của chế độ cộng sản

Giáo sư Martin Malia, giảng dạy về Lịch sử Nga tại Đại Học Berkeley, California, đã viết như sau trong báo *New York Times* (ngày 3.9.1998) về “sự tan vỡ” hiện tại về kinh tế tài chính của Nga:

“Chắc chắn rằng đây không phải chỉ là kết quả của chính sách kinh tế tiền tệ sai lầm mà thôi. Lý do sâu xa là đây là di sản của quốc gia cực quyền Xô Viết. Khi quốc gia này sụp đổ, nó đã để lại một đống gạch vụn về hành chánh và kinh tế, không có thủ tục pháp lý, kiện tụng và cảnh sát cần thiết cho một xã hội tân tiến – một khiếm khuyết biên chế mà các quốc gia Đông Âu không có khi họ chuyển qua một nền kinh tế thị trường”

Một trong những lý do đã được nói đến nhiều là: trong 70 năm cộng sản nắm toàn quyền, nước Nga đã phải theo một chế độ kinh tế “Mác-Lê-nin” kế hoạch hóa toàn diện hoạt động kinh tế, không lấy giá cả thị trường làm tiêu chuẩn, tuyệt đối

cấm tư nhân sản xuất, buôn bán. Nay chế độ đó bị dẹp bỏ nhường chỗ cho một chế độ kinh tế căn cứ trên tự do kinh doanh, giá cả thị trường, sáng kiến cá nhân. Trong chế độ này, nhân viên công quyền không được chỉ thị hàng ngày và chi tiết, lúng túng không biết phải làm gì và làm sao, cũng như dân chúng quen chờ mệnh lệnh ân huệ của nhà nước, cũng ngỡ không biết xoay sở ra sao.

Trong khi đó, Đảng Cộng Sản đã không giúp gì vào việc cải thiện tình thế, mà còn làm cho tình hình càng khó khăn thêm để có điều kiện gia tăng thế lực của họ. Tuy không hy vọng gì lập lại chế độ cộng sản, nhưng họ chiếm được 30% tổng số dân biểu trong Hạ Nghị Viện trong khi các đảng phái và lực lượng không cộng sản phân tán, và Hiến Pháp hiện thời của Nga buộc Thủ Tướng phải được đa số dân biểu Hạ Viện chấp nhận. Do đó, nhóm cộng sản trong Quốc Hội Nga có khả năng chặn phá chính sách của chính phủ. và dù Ông Yeltsin muốn cải tổ kinh tế mau, rộng, và sâu, theo chiều hướng tự do, những kế hoạch cải tổ của ông đều bị ngăn chặn. Cho nên kinh tế đã không cải thiện được, mà càng ngày lại càng suy sụp thêm.

Cấp lột khắp nơi

Một lý do khác, ít được đề cập tới vì khía cạnh này tế nhị hơn, không có tính cách ngoạn mục để đưa lên TV, nhưng lại có hậu quả nặng nề và nguy hiểm hơn nhiều, là hiện nay dân Nga tỏ ra thiếu lòng yêu nước và tinh thần công dân. Sự kiện này biểu hiện trong những hành vi bất chấp luật pháp và “dĩ công vi tư” của họ. Một vài ký giả Mỹ hay Canada đã ghi chép một số sự kiện đó như dưới đây.

Ký giả Geoffrey York, của báo *Toronto Globe and Mail*, trong một bài (ngày 2/11/1998) mang tít “Tài sản quốc gia tha hồ chiếm đoạt”, đã ghi: “dân Nga hiện nay coi tài sản quốc gia là của công, mà mọi người tha hồ chiếm đoạt; ai đến trước thì chiếm được.... Từ ngày Liên bang Xô Viết sụp đổ, đã diễn ra một cảnh tượng cấp lột lan tràn trên toàn lãnh thổ Nga. Trước hết, tất cả những gì

mà không được gắn chặt đều bị lấy mang đi bán. Kể đến là ngay cả những gì được gắn chặt cũng bị lột gỡ ra và chở đi...giấy cáp về viễn thông bị đào lên, cắt ra, và đồng, chì, các loại kim khí khác, kể cả cáp của các đài radar dùng để hướng dẫn máy bay lên xuống, và cột điện, hàng chục km giây nhôm, giây điện, cáp kéo thang máy, dụng cụ hướng dẫn tàu hỏa, đài vô tuyến và ống sắt, nguyên cả một đài radar cao 35 thước cũng bị gỡ lột đem bán làm sắt vụn....”

Ngay cả giấy cáp truyền tin của các đài phóng hỏa tiễn nguyên tử cũng bị cắt; ở Vladivostok, việc hướng dẫn máy bay lên xuống ở sân bay quốc tế bị gián đoạn vì kẻ trộm cắt mất giây thước cáp của hệ thống truyền tin; ở Ulan Ude hệ thống truyền tin quân sự bị tê liệt vì kẻ cắp cắt mất 60 thước cáp của trung tâm truyền tin của thành phố. Ngay ở Mốt xcôva, 1000 cột điện bị kẻ cắp hạ sập để cắt giây đồng.....

Một trong những trường hợp ngoạn mục nhất về sự “dĩ công vi tư” này là vụ tháo gỡ đài radar quân sự Yeniseysk-15 ở Xi-bê-ri. Ký giả Geoffrey York tường thuật như sau (*Toronto Globe and Mail*, ngày 9/11/1998): đây là một đài radar quân sự 30 tầng, cao bằng kim tự tháp của Ai Cập, của Quân Đội Nga xây cất vào đầu thập niên 1980, nhưng năm 1991 phải đóng cửa vì Hoa Kỳ phản đối là vi phạm thỏa hiệp về giảm khí giới. Đài đã bị nhân viên của công ty mua lại đài đó và dân chúng trong vùng làm thịt sạch trơn. Chính phủ đã bán lại đài đó cho một công ty tư nhân để biến nó thành một nhà máy làm bàn ghế, và đã bỏ vào đó 10 triệu đô la. Nhưng nhân viên công ty đã bỏ túi số tiền đó, lại còn tháo gỡ dụng cụ chở đi. Những gì còn lại: cột điện, ống tháo nước, giây đồng, giây nhôm, các vật dụng bằng kim khí, hàng trăm tấn sắt, vách tường bê tông, đều bị dân trong vùng tháo gỡ đem về dùng riêng hay bán đi.

Tài chính kiệt quệ, tham nhũng lan tràn

Một trong những dữ kiện đặc biệt của tình hình Nga trong mấy năm qua là nhân viên chính phủ, dân sự

cũng như quân sự, không được trả lương không những hết tháng này qua tháng khác, mà còn hết năm này qua năm khác. Trường hợp ngoạn mục nhất là trường hợp những thợ mỏ than vùng Kuzbas, vùng mỏ than lớn nhất của Nga, như vùng Hòn Gay của Việt Nam vậy.

Theo ký giả Michael Wines của báo *New York Times* (ngày 17/9/1998) thợ mỏ than vùng Kuzbas không được trả lương từ ba năm qua. Xin nói rõ: ba năm. Chỉ riêng từ tháng 10 năm 1997 đến tháng 9 năm 1998, Chính phủ nợ thợ mỏ 120 triệu rúp. Vùng này có 250 mỏ than. Nhưng những mỏ này thiết bị cũ kỹ, ngang với trình độ mỏ than Hoa Kỳ của những năm 1960. Và giá than đắt gấp 3 giá thị trường. Thợ chẳng cần biết phí tổn là gì. Họ là nạn nhân của “kế hoạch hóa”: kinh tế thời cộng sản năm quyền. Sản xuất đã từ 432 triệu tấn một năm tụt xuống còn 244 triệu tấn.

Một trong những lý do thợ không được trả lương là than sản xuất ra, không những số lượng giảm sút, mà khách hàng không trả tiền, và nếu có, thì số tiền đó bị những kẻ tham nhũng ăn chặn. Ví dụ, năm 1997, mỏ than ở vùng Beryozovsky sản xuất được 400.000 tấn, nhưng mất đi 60.000 tấn, không ai biết là nó đi đâu. Cũng như trong vụ mua bánh xe cho cam nhông chở than. Mỗi cái giá thực là 2000\$, nhưng trong sổ thì ghi là 3.700\$. Nhân viên nói: “nó biến thành nhà nghỉ mát, xe hơi đắt tiền, hay cái gì khác mà chẳng ai biết được...”

Tham nhũng thì lan tràn từ dưới lên trên. Đầu tháng này, ông Yavelinsky, một trong những nhân vật quen thuộc, đã từng làm cố vấn kinh tế cho chính phủ dưới Tổng Thống Yeltsin, đã viết thư công khai tố cáo 16 nhân viên cao cấp chính phủ tham nhũng, trong đó có Đệ nhất Phó Thủ Tướng Yuri Maslyukov (cộng sản), Phó Thủ Tướng Vadim Gustov, và khi thính giả đài phát thanh loan tin này được hỏi họ có tin rằng chính phủ Primakov có tham nhũng không thì 92% trong số 16500 người trả lời rằng “TIN”.

Những kẻ tham nhũng và thao túng thuộc cả giới hữu lẫn tả. Phía

hữu chúng thuộc về giới mà báo chí gọi là đám “crony capitalists” (tư bản bô bịch), “criminal oligarchs” (bọn trùm tài phiệt tội phạm). Đám này lại toa rập, “nằm cùng giường” với đám Mác-Lê, như ký giả William Saffire viết (*New York Times*, ngày 17/9/1998), để ngăn chặn các chính sách cải tổ kinh tế để chúng dễ bề thao túng, đặc biệt là bảo vệ các công ty “quốc doanh” phá sản, và in giấy bạc thả dãn dù rằng làm vậy sẽ gây ra lạm phát. Chúng thao túng dễ dàng vì sau bao nhiêu năm cộng sản cai trị, Nga không có một hệ thống luật pháp và tòa án để bảo vệ hợp đồng, không có cảnh sát để ngăn ngừa tham nhũng.

Về phía dân thì họ đã quen với quan niệm không đóng thuế. Phần khác, trong tình trạng công chức công nhân không được trả lương, thương doanh bị phá sản, và kinh tế hỗn loạn, Chính phủ chẳng thu được thuế. Tỷ lệ thuế thu vào không quá 30-40 % tổng số dự trù. Thêm nữa, trong tình trạng chính quyền trung ương yếu, và chính trị bế tắc, các vùng không chịu chuyển những số tiền thuế thu được cho chính phủ trung ương.

Lòng yêu nước và tinh thần công dân tiêu biến

Thủ tướng đương nhiệm Primakov đã kêu gọi dân tổ “lòng yêu nước” để đưa nước Nga ra khỏi khủng hoảng hiện tại. Sự kêu gọi này rất có ý nghĩa: nó nói lên một dữ kiện then chốt mà chúng ta cần thấy để hiểu rõ tại sao từ 1991 đến nay, Nga bị khủng hoảng kinh tế dài dài, dù rằng chế độ cộng sản đã bị giải thể.

Lý do đó, một lý do mà ít người để ý đến vì nó rất tế nhị là: tuy chính phủ Nga nay không phải là một chính phủ cộng sản, và Tổng Thống Nga, ông Yeltsin, là người đã làm thất bại cuộc đảo chánh cộng sản năm 1991, nhưng nước Nga “hậu cộng sản” vẫn là một nước Nga mang nặng di sản của 70 năm cộng sản trị vì.

Trong 70 năm đó chính quyền cộng sản đã “giáo dục” cán bộ đảng viên quen với tư tưởng: Đảng là trên hết, Đảng nắm toàn quyền, Đảng là

nguồn sống chết của tất cả mọi người. Cán bộ và đảng viên phải yêu và bảo vệ Đảng; dân thì phải theo Đảng, sợ Đảng, làm gì cũng phải nghĩ đến phản ứng của Đảng. Đảng là Chính phủ, Đảng là chính quyền, Đảng là Tổ Quốc. Yêu Tổ Quốc là yêu Đảng. Bảo vệ Đảng là bảo vệ Tổ Quốc. Phục vụ Đảng là phục vụ Tổ Quốc.

Có người sẽ hỏi: thế trong Thế Chiến II dân Nga đã chiến đấu rất anh dũng, không phải là họ đã hy sinh vì Tổ Quốc sao? Chiến tranh chống Đức sử gia cộng sản gọi là Chiến Tranh Bảo Vệ Tổ Quốc. Đúng. Nhưng vì lúc đó quân đội Hitler đã cư xử như một đoàn quân chiếm đóng, rất tàn bạo với dân Nga, và Stalin đã kêu gọi dân Nga chống Đức để bảo vệ *Tổ Quốc Nga* chứ không nói gì đến Đảng Cộng Sản Nga hay chế độ cộng sản Nga. Nhưng khi chiến tranh chấm dứt thì sử gia và Đảng Cộng Sản Nga lại đổi điệu, và nói rằng dân Nga đã chiến đấu để bảo vệ chế độ Xô Viết Nga.

Luận điệu trên đây đã bị dân Nga công khai bác bỏ vào tháng 8, 1991, lúc cộng sản phản động đảo chính Gorbachev để tái lập chế độ cộng sản Nga. Lúc đó dân chúng đã đổ xô ra đường đứng về phía Yeltsin đánh bại đám đảo chính cộng sản. Mà không những dân chúng, lực lượng an ninh K.G.B và quân đội cũng đứng về phía ông Yeltsin, nghĩa là chống lại sự tái lập chính quyền cộng sản xô viết. Tháng 9 năm 1993, tàn dư Đảng Cộng Sản, liên minh với những phần tử bảo thủ Nga, lại bạo loạn nhằm đảo chính ông Yeltsin nhưng bị ông này đập tan. Cũng như hồi tháng 8, 1991, dân chúng và quân đội đứng về phe chống cộng sản.

Nhưng dù sao, sau khi sụp đổ, cộng sản đã để lại một di sản nặng nề, đặc biệt là sự biến mất tinh thần yêu nước và tinh thần công dân. Dưới chế độ cộng sản, cán bộ, đảng viên, dân chúng đều trông vào Đảng, yêu Đảng hoặc sợ Đảng. Nhưng khi Đảng=Tổ Quốc không còn nữa thì không còn gì để yêu để sợ nữa. Mỗi người chỉ biết lo cho mình và phục vụ bản thân mình. Thêm vào đó, đời sống khó khăn, chính quyền bất lực hay thờ ơ, nên dân chúng chẳng tôn

trọng luật lệ gì nữa, mạnh ai nấy sống, mạnh ai nấy làm.

Việt Nam hậu 1975

Tình trạng của Nga kể trên cũng giống tình trạng Việt Nam sau 1975. Cũng xảy ra những vụ cắt giầy điện, hạ cột điện, tháo gỡ bù lon các máy móc, dỡ nắp cống, v.v... đem về dùng riêng, hay đem bán cho ngoại quốc làm sắt vụn. Ở biên giới Việt-Hoa loại “ngoại thương” này rất thịnh hành. Trong xứ thì những vụ lấy cắp dụng cụ nhiên liệu nổi sởi làm rất phổ biến. Và hình ảnh gây ấn tượng mạnh mẽ nhất là cảnh giao thông hỗn loạn trên đường phố, dân chiếm lề đường để làm quầy hàng, xây nhà, và cán bộ cao cấp chiếm cả bờ đê để cất biệt thự, bất kể luật lệ; làm ăn tham nhũng tràn lan. Mà chính quyền thì chẳng lấy đó làm chuyện quan trọng.

Những gì xảy ra cho nước Nga đáng làm cho chúng ta suy nghĩ về hậu quả của sự duy trì chế độ “xã hội chủ nghĩa” lâu dài. Một khi chế độ đó sụp đổ thì trong nước không còn giá trị gì nữa để duy trì một xã hội trật tự văn minh, vì xã hội đó thiếu hai yếu tố căn bản: lòng yêu nước và tinh thần công dân.

Khi viết đến cuối bài này thì tôi nhận được số báo *Ngày Nay* mới nhất, (số 401, ngày 15/11/1998). Trong đó, có những tin sau đây liên quan đến đề tài của bài đang viết. Tin thứ nhất là: trong những phiên họp Quốc Hội đang diễn ra lúc này, “rất nhiều dân biểu đã than phiền về nạn tham nhũng cửa quyền, trong đó có ông Đinh Hạnh, Phó Chủ Tịch Ủy ban Nhân Dân Hà Nội,.... Chính phủ Phan Văn Khải cũng phải thú nhận rằng..... ngân sách dành cho các chương trình quốc gia khi xuống đến dân có nơi chỉ được 20%, còn lại dọc đường là bị cấp trung gian ăn hết”. Vì vậy, năm 1999 này phải xúc tiến cải cách hành chánh.

“Cấp trung ương” là ai? Trong một chế độ ĐCS nắm toàn quyền và viên chức có quyền phải là người của Đảng, thì “cấp” đó chỉ có thể là cán bộ đảng viên cộng sản.

Còn “xúc tiến cải cách hành chánh” thì chúng ta đã nghe nói nhiều trong hơn 20 năm qua, từ năm

1976, thời ông Phạm Văn Đồng (lúc đó là Thủ Tướng), đến các ông Trường Chinh và Lê Duẩn tuyên bố trong những năm 1978-1980 rồi, và, sau đó, của các ông Nguyễn Văn Linh, Đỗ Mười, Lê Đức Anh, Lê Khả Phiêu

Tin thứ hai là: theo một báo cáo chính trị của Tổng Liên Đoàn Lao Động Việt Nam, một cơ quan do Nhà nước cộng sản chỉ huy, thì "một trong những công tác trọng yếu sẽ là "học tập chủ nghĩa mác-lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, khơi dậy tinh thần ái quốc và lòng yêu xã hội chủ nghĩa". Sau 23 năm độc lập và toàn quốc tiến nhanh tiến mạnh, tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội, lòng yêu xã hội chủ nghĩa (= yêu Tổ Quốc) và tinh thần ái quốc tiêu biến đi đâu mất, mà bây giờ lại phải khơi dậy?

Thật là giống hệt Nga. Chỉ có khác là Nga đã chính thức ở thời "hậu cộng sản", còn Việt Nam thì đang ở thời cộng sản cực thịnh!!! Đó là một đề tài đáng làm cho người Việt, nhất là những người cộng sản còn giữ được ít trí tuệ, suy tư.

Sự suy tư này là một hoạt động đầu năm hữu ích. Nó có thể bắt đầu với sự đọc hai tác phẩm rất thích hợp, là *Đêm Giữa Ban Ngày* của Vũ Thư Hiên (Trăm Hoa, Westminster, California, 1997), đặc biệt là những đoạn trong đó anh ấy nói rằng quan niệm "Đảng là Trời" đã biến Đảng thành "quỷ" và dân thành "giun", và thiên bút ký "Một Cái Nhìn Trở Lại" của Tướng Trần Độ, vừa phổ biến vào tháng 9/1998, trong đó ông ta đưa ra nhận xét rằng quan niệm Đảng "lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối, triệt để", đã đưa đến tình trạng "bất mọi người phải phải tin theo và đáp ứng yêu cầu chính trị của Đảng, chỉ hướng vào một mục tiêu quan trọng là tin tưởng tuyệt đối và ra sức củng cố và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng".

Trong những trường hợp mà anh Vũ Thư Hiên và ông Trần Độ nêu lên, khi Đảng = Quỷ không còn nữa, trong nước chỉ còn "giun", và khi dân không còn phải đáp ứng nhu cầu của ai nữa, họ chỉ còn hướng vào một mục tiêu quan trọng là tin tưởng tuyệt đối vào chính mình. Kết quả là một tình trạng không còn tinh thần ái

quốc, không còn tinh thần công dân nữa. Trong tình trạng đó mạnh ai nấy dụt, mạnh ai nấy bê, không còn kỷ cương luật pháp, quốc gia tê liệt, kinh tế hỗn loạn, khủng hoảng triền miên.

Đó là kinh nghiệm trong 7 năm qua của dân Nga, với di sản nặng nề của chế độ cộng sản, một kinh nghiệm mà người Việt, đặc biệt là những người đảng viên ĐCS còn sáng suốt, cần nghiên ngẫm.

Ottawa,
Tết Kỷ Mão, 1999
Tôn Thất Thiện

Giới thiệu sách

"Gà cùng một mẹ...", tác phẩm thứ ba của nhà báo Bùi Tín ở hải ngoại, sau "*Hoa Xuyên Tuyết*" và "*Mặt Thật*", do nhà xuất bản Thiện Chí ở Đức phát hành. Sách dày 180 trang, khổ A4, bìa giấy láng trắng đen, 25 ảnh.

Nội dung quyển sách gồm những câu trả lời của các cựu chiến binh Việt Nam, Hoa Kỳ, Canada, Úc... về cuộc chiến tranh Việt Nam; những suy tư về hiện tình đất nước, về hòa giải và hòa hợp dân tộc, về vai trò của người Việt ở hải ngoại...

Một quyển sách gợi lên nhiều suy nghĩ mới mẻ, mở ra những cuộc thảo luận đi tới lẽ phải và đồng thuận. Một cuốn sách không thể thiếu đối với những tấm lòng Việt Nam còn nặng tình với đất nước. Một quà tặng quý cho bạn bè.

Giá bán tại Pháp: 80 FRF (đã kể bưu phí gửi). Tại Châu Âu: 90 FRF (đã kể bưu phí gửi). Ngân phiếu xin đề Vietnam Fraternité, ghi bằng tiền Francs Pháp hoặc tương đương, và gửi về tòa soạn Thông Luận: 124 bis rue de Flandres, 75019 Paris, France.

Thông Luận hoan nghênh
mọi ý kiến đóng góp
mọi ủng hộ tài chánh
và cảm ơn quý vị cổ động
để phổ biến tờ báo

THÔNG LUẬN

Phát hành đầu tháng, mỗi năm
11 số (tháng 7 & 8 chỉ ra một số)
Giá báo một năm: 200 FF
(hoặc tương đương)
Ngân phiếu xin đề
VIETNAM FRATERNITE
(xin dùng đề Thông Luận)

Địa chỉ liên lạc :
THÔNG LUẬN
124 bis, rue de Flandre
75019 Paris, FRANCE

Bạn đọc tại Đức có thể liên lạc với
đại diện Thông Luận tại Đức:

Nguyễn Thanh Lương
Habsburgerallee 104
60385 Frankfurt aM.
Tel: 069-4940048
Fax: 069-443913

và thanh toán tiền mua báo dài hạn
(60 DM/năm) vào trương mục:
Frankfurt Volksbank e G
THANH LUONG, NGUYEN
Konto-Nr: 00 77 70 82 94
Bankleitzahl: 50 19 00 00

Bạn đọc tại Hoa Kỳ và Canada
có thể liên lạc và góp ý kiến với
Thông Luận qua địa chỉ:

Thong Luan, P.O. Box 7592
Fremont, CA 94537 - 7592
e-mail: qml@juno.com
Khi thanh toán tiền mua báo
(40 USD hay 50 CAD), xin đề tên:
Mrs Quan-My-Lan

THÔNG LUẬN I

Ấn bản Hòa Lan

phát hành đầu tháng, mỗi năm 11 số
do Hội Bảo Vệ Nhân Quyền Việt Nam
(Stichting Mensenrechten voor Vietnam)

Đại diện nhóm chủ trương: Phan Bá Việt
Địa chỉ liên lạc: Thông Luận Hòa Lan

Braamlanden 76
7542 CJ Enschede

Telefax: 053.476 75 56 - 024.373.06 52
Giá báo một năm: 30 Euro,
xin chuyển vào trương mục của hội:
Giro nr 6234112